

Hệ thống Giáo dục Đại học của Đan Mạch

Các cơ sở giáo dục đại học công lập ở Đan Mạch được điều chỉnh bởi luật pháp quốc gia liên quan đến cơ cấu trình độ, đánh giá trình độ và kiểm tra giáo viên. Việc công nhận trong giáo dục đại học đang được chuyển đổi từ kiểm định theo chương trình sang kiểm định về thể chế. Các chương trình và các cơ sở giáo dục được công nhận bởi các cơ quan công nhận độc lập cấp quốc gia và Hội đồng Công nhận.

Những cơ sở giáo dục Đại học

Giáo dục đại học được cung cấp bởi 5 loại hình cơ sở giáo dục đại học:

1. Học viện kinh doanh (Erhvervsakademi) cung cấp các chương trình học ngắn hạn theo định hướng chuyên nghiệp và chương trình học cấp độ đầu.
2. Trường Cao đẳng Đại học (Professionshøjskole) cung cấp các chương trình giai đoạn đầu tiên theo định hướng chuyên nghiệp.
3. Các cơ sở giáo dục và đào tạo Hàng hải cung cấp các chương trình học ngắn hạn theo định hướng chuyên nghiệp và chương trình học giai đoạn đầu tiên.
4. Các trường đại học thông thường và trường chuyên về nghiên cứu (Universitet) cung cấp các chương trình bằng cử nhân giai đoạn đầu tiên, thứ hai và thứ ba trong các ngành học thuật.
5. Các cơ sở bậc đại học cung cấp các chương trình học giai đoạn đầu tiên, thứ hai và ba về các môn học thuộc lĩnh vực kiến trúc, thiết kế, âm nhạc, mỹ thuật và nghệ thuật biểu diễn.

Hầu hết các cơ sở giáo dục đại học được Bộ Giáo dục và Khoa học đại học (loại 1-5) chỉ đạo. Bộ Văn hoá quy định một số cơ sở giáo dục đại học cung cấp các chương trình thuộc chuyên ngành mỹ thuật và nghệ thuật biểu diễn (loại 5).

Những loại bằng trong Hệ thống Giáo dục Đại học Đan Mạch

Cấp độ đánh giá Đan Mạch	Bằng giáo dục đại học thông thường	Bằng giáo dục đại học tiếp tục/cho người lớn	Khung trình độ Khu vực giáo dục đại học Châu Âu – Khung Bologna	Khung trình độ quốc gia/Châu Âu về học lâu dài – EQF/NQF
Cấp độ chuyên ngành học thuật	Bằng chuyên ngành học thuật (AP) (90-150 ECTS)	Bằng chuyên ngành học thuật (AP) (60 ECTS) (còn gọi là Bằng giáo dục người trưởng thành (VVU))	Ngắn hạn	Bậc 5
Cấp độ cử nhân	Bằng cử nhân chuyên nghiệp (180-270 ECTS)*	Chứng chỉ (60 ECTS)	Giai đoạn thứ nhất	Bậc 6
	Bằng cử nhân (Khoa học Xã hội) (180 ECTS)			
	Bằng cử nhân (180 ECTS)			
Cấp độ Thạc sĩ	Bằng thạc sĩ (Khoa học Xã hội) (120-180 ECTS)	Bằng thạc sĩ (60-90 ECTS)	Giai đoạn thứ hai	Bậc 7
	Bằng thạc sĩ (120 ECTS)**			
Cấp độ Tiến sĩ	Bằng tiến sĩ (180 ECTS)		Giai đoạn thứ ba	Bậc 8

* Có thể đạt được qua chương trình học Cử nhân hoàn chỉnh thông thường (180-270 ECTS) hoặc chương trình Cử nhân ngắn hạn sau bằng nghề chuyên nghiệp.

** Một số chương trình Thạc sĩ lên tới 180 ECTS.

Các cơ sở giáo dục đại học tính toán các hoạt động nghiên cứu theo tín chỉ ECTS. 60 ECTS tương ứng với một năm học toàn thời gian.

Khung trình độ

Các cấp trình độ tạo cơ sở cho Khung tiêu chuẩn Quốc gia Đan Mạch trong Giáo dục Đại học, được chứng nhận phù hợp với Khung Bologna tổng quát trên cơ sở các nguyên tắc được thông qua bởi Bộ trưởng Giáo dục Đại học Châu Âu. Trình độ

học vấn đại học của Đan Mạch ở cấp độ 5-8 của Khung Tiêu chuẩn Đan Mạch cho Học tập suốt đời (NQF), tương ứng với trình độ 5-8 của Khung Chứng nhận Châu Âu (EQF).

Nhập học và quá trình học

Yêu cầu nhập học chung đối với giáo dục đại học ở Đan Mạch đòi hỏi phải có Giấy chứng nhận Tốt nghiệp Trung học Phổ thông hoặc các bằng cấp tương đương. Nhập học vào một số chương trình đặc biệt đòi hỏi phải kiểm tra đầu vào hoặc nộp một danh mục các tác phẩm nghệ thuật. Người có chứng chỉ chuyên ngành học thuật có thể lấy bằng Cử nhân chuyên nghiệp trong cùng lĩnh vực học tập thông qua chương trình đóng phí. Hoàn thành khóa học giai đoạn thứ nhất giúp học sinh đủ điều kiện bước vào học giai đoạn thứ hai.

Những loại bằng Giáo dục Đại học Thông thường

Bằng Học viện chuyên nghiệp của Học viện được trao sau khi tích lũy được 90-150 ECTS và bao gồm một khoảng thời gian thực tập có ít nhất 15 ECTS. Các chương trình này dựa trên sự phát triển và kết hợp nghiên cứu lý thuyết với tiến hành thực tiễn. Các chương trình được cung cấp nằm trong lĩnh vực Quản trị Marketing, Khoa học Máy tính và Khoa học Hóa học và Công nghệ Sinh học. Cách viết danh hiệu bằng tiếng Đan Mạch là: Lĩnh vực nghiên cứu đặt sau chữ *AK* và cách đặt tiếng Anh là *AP Graduate in [lĩnh vực nghiên cứu]*.

Bằng Cử Nhân Chuyên Nghiệp được cấp sau khi tích lũy được 180-270 ECTS và bao gồm một khoảng thời gian thực tập có ít nhất 30 ECTS. Các chương trình này được áp dụng dựa trên nền tảng phát triển và kết hợp các nghiên cứu lý

thuyết với tiến hành thực tế. Ví dụ về những người có bằng cử nhân chuyên nghiệp là y tá, giáo viên tiểu học và trung học cơ sở và một số loại kỹ sư. Cách viết danh hiệu bằng tiếng Đan Mạch là *Professionsbachelor i [ngành học]* và bằng tiếng Anh là *Bachelor of [ngành học]*.

Bằng Cử Nhân từ một trường đại học được trao sau khi tích lũy đủ 180 ECTS. Các chương trình dựa trên cơ sở nghiên cứu và được cung cấp trong tất cả các lĩnh vực khoa học. Cách viết danh hiệu của Đan Mạch là: *Bachelor (BA) i [ngành học]* hoặc *(BSc) i [ngành học]* và danh hiệu bằng tiếng Anh là *Bachelor of Arts (BA) in [ngành học]* hoặc *Bachelor (BSc) of Science in [ngành học]*.

Bằng Cử Nhân (Ngành nghệ thuật) được trao sau khi tích lũy đủ 180 ECTS. Các chương trình này dựa trên nghiên cứu và nghiên cứu nghệ thuật, thuộc lĩnh vực mỹ thuật. Danh hiệu bằng tiếng Đan Mạch là *Bachelor (BA) i [ngành học]*, hoặc *Bachelor i billedkunst (BFA) [ngành học]* và danh hiệu bằng tiếng Anh là *Bachelor of Arts (BA) in [ngành học]*, *Bachelor of Music (BMus) [ngành học]* hoặc *Bachelor of Fine Arts (BFA) in [ngành học]*. Bằng giáo dục đại học thuộc lĩnh vực sân khấu hoặc làm phim được trao sau 3-4 năm nghiên cứu (180-240 ECTS).

Bằng Thạc sĩ được trao sau khi tích lũy đủ 120 ECTS. Những chương trình này dựa trên nền tảng nghiên cứu và được cung cấp trong tất cả các lĩnh vực khoa học. Danh hiệu bằng tiếng Đan Mạch được viết tắt là *Cand.* [tên viết tắt tiếng Latinh lĩnh vực nghiên cứu]. Danh hiệu bằng tiếng Anh là *Master of Arts (MA) in [lĩnh vực nghiên cứu]* hoặc *Master of Science (MSc) in [lĩnh vực nghiên cứu]*.

Bằng Thạc Sĩ (Ngành Nghệ thuật) được trao sau khi tích lũy đủ 120-180 ECTS. Các chương trình này dựa trên nghiên cứu nghệ thuật. Danh hiệu bằng tiếng

Đan Mạch được viết tắt là *Cand.* [tên viết tắt tiếng Latinh của ngành học]. Danh hiệu tiếng Anh là *Master of Arts (MA) in* [lĩnh vực nghiên cứu], *Master of Music (MMus)* [ngành học] hoặc *Master of Fine Arts (MFA) in* [lĩnh vực nghiên cứu]. Các học viện âm nhạc cấp bằng chuyên gia từ 2 đến 4 năm sau khi tốt nghiệp thạc sĩ.

Bằng tiến sĩ được cấp sau khi tích lũy đủ 180 ECTS. Các chương trình đào tạo tiến sĩ được cung cấp bởi các trường đại học và một số tổ chức cấp đại học cấp bằng trong lĩnh vực nghệ thuật và văn hoá.

Mô tả chi tiết các cấp độ bằng có thể được tìm thấy trong Khung Trình độ Đan Mạch tại www.nqf.dk. Vui lòng tham khảo thêm Phụ lục Văn bằng có liên quan để biết thông tin về kết quả học tập của bất kỳ mức độ cụ thể nào.

Giáo dục đại học dành cho người trưởng thành và giáo dục thường xuyên

Các chương trình thường bao gồm 2 năm học bán thời gian, tương đương với 1 năm học toàn thời gian (60 tín chỉ ECTS). Một số chương trình đào tạo thạc sĩ nhất định yêu cầu 1,5 năm học toàn thời gian (90 tín chỉ ECTS). Yêu cầu nhập học là bằng cấp liên quan và ít nhất 2 năm kinh nghiệm thực tập có liên quan tới ngành học.

Giáo dục dành cho người trưởng thành và giáo dục thường xuyên có sẵn ở mức tương ứng với trình độ của hệ thống giáo dục đại học thông thường. Chứng chỉ Giáo dục Người Trưởng thành Bổ sung (*videregående voksenuddannelse / akademiuddannelse*) được cấp sau khi nghiên cứu bậc học giai đoạn ngắn hạn và cho phép tiếp cận các chương trình diploma.

Bằng Diploma (diplomuddannelse) được cấp sau khi nghiên cứu ở bậc học giai đoạn đầu tiên và cho phép tiếp cận các chương trình Thạc sĩ. Bằng Thạc sĩ (masteruddannelse) được trao sau khi nghiên cứu ở bậc học giai đoạn thứ hai.

Thang điểm 7 điểm

Hệ thống chấm điểm theo thang điểm 7 được sử dụng trong tất cả các chương trình giáo dục do nhà nước điều chỉnh vào tháng 9 năm. Ngoài thang điểm 7 điểm, Đan Mạch cũng sử dụng hệ thống đánh giá pass / fail. 02 là điểm tối thiểu để qua một kỳ thi.

Mô tả các bậc điểm:

- 12: Kết quả Xuất sắc. Thực hiện xuất sắc yêu cầu của các tài liệu liên quan, không có hoặc chỉ một vài khuyết điểm nhỏ;
- 10: Kết quả rất tốt. Thực hiện rất tốt yêu cầu của các tài liệu liên quan, chỉ có một vài khuyết điểm nhỏ;
- 7: Kết quả Tốt. Thực hiện tốt yêu cầu của các tài liệu có liên quan nhưng cũng có một số khuyết điểm;
- 4: Kết quả Khá. Thực hiện khá một số yêu cầu của tài liệu liên quan nhưng cũng có một số khuyết điểm lớn;
- 02: Kết quả chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu;
- 00: Kết quả không đáp ứng yêu cầu tối thiểu để được chấp nhận;
- -3: Kết quả không thể chấp nhận được trong tất cả các khía cạnh yêu cầu.